| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ BÌNH MINH**<br>**TỈNH VĨNH LONG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 11/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 17-02-2022
V/v Ly hôn và tranh chấp
về nuôi con khi ly hôn

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Quốc Huy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Sơn Mứt

2. Ông Lương Phi Hùng

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Huỳnh Thị Huyền Trang – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên tòa:*** Thuộc trường hợp không tham gia.

Ngày 17 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 166/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2021 về "Ly hôn và tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn Hùng E, sinh năm: 1971

Địa chỉ: Số 3812/16, ấp H 1, xã H, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long, vắng mặt.

- *Bị đơn:* Chị Trần Kim P, sinh năm: 1987

Địa chỉ: Số 3812/16, ấp H 1, xã H, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long, vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Tại đơn khởi kiện ngày 02 tháng 7 năm 2021 và quá trình giải quyết vụ án, Nguyên đơn Nguyễn Văn Hùng E trình bày:*

Anh và chị Trần Kim P qua quen biết tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới theo phong tục vào tháng 4/2011 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H theo Giấy chứng nhận kết hôn số 61, ngày 26/4/2011. Sau khi kết hôn, anh chị sống chung tại gia đình anh. Cuộc sống hôn nhân thời gian đầu hạnh phúc nhưng sau đó vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống. Anh và chị P đã ly thân hơn 10 năm nay. Anh nhận thấy đời sống hôn nhân giữa anh và chị P không thể kéo dài, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên anh xin được ly hôn với chị P.

Về con chung: Anh và chị P có 01 con chung tên Nguyễn Thanh Đ, sinh ngày 12/02/2010, cháu Đ sống cùng với anh từ lúc nhỏ đến nay. Anh yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu Đ, không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Bị đơn Trần Kim P mặc dù đã được Tòa án tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng gồm: Thông báo về việc thụ lý vụ án số 166/TB-TLVA ngày 05/10/2021; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số 435/TB-TA ngày 05/10/2021; Thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số 506/TB-TA ngày 25/10/2021; Thông báo về việc yêu cầu cung cấp chứng cứ số 513/TB-TA ngày 08/11/2021 nhưng chị P không cung cấp tài liệu, chứng cứ và không đến Tòa án để trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn Nguyễn Văn Hùng E.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Nguyên đơn Nguyễn Văn Hùng E có đơn xin giải quyết vắng mặt, vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, về hôn nhân yêu cầu được ly hôn với chị Trần Kim P; về con chung yêu cầu được nuôi cháu Nguyễn Thanh

Đ, không yêu cầu chị P cấp dưỡng cho con; về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn Trần Kim P vắng mặt tại phiên tòa.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngày 18/01/2022, Tòa án mở phiên tòa lần thứ nhất, chị Trần Kim P đã được tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Giấy triệu tập nhưng vắng mặt không rõ lý do. Tại phiên tòa hôm nay, chị P đã được tống đạt hợp lệ Quyết định hoãn phiên tòa và Giấy triệu tập nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do. Như vậy, chị P đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và Giấy triệu tập hai lần nhưng vẫn vắng mặt. Ngày 02/7/2021, anh Nguyễn Văn Hùng E có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt anh Hùng E và chị P theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Hùng E và chị Trần Kim P qua quen biết tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới theo phong tục và đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 61 quyển số 01 ngày 26/4/2011 tại Ủy ban nhân dân xã H nên đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống theo lời trình bày của anh Hùng E thì thời gian đầu hạnh phúc nhưng sau đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, cả hai đã sống ly thân từ 10 năm nay. Quá trình giải quyết vụ án, chị P không đến Tòa án trình bày ý kiến về tình trạng hôn nhân hiện nay cũng như ý kiến đối với lời trình bày của anh Hùng E nên phải chịu hậu quả bất lợi theo khoản 4 Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Như vậy, anh Hùng E và chị P đã không còn thực hiện nghĩa vụ của vợ chồng theo quy định tại Điều 19 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 dẫn đến tình trạng hôn nhân trầm trọng nên Hội đồng xét xử

chấp nhận yêu cầu của anh Hùng E, cho anh Hùng E được ly hôn với chị P.

[3] Về con chung: Giữa anh Hùng E và chị P có một con chung là cháu Nguyễn Thanh Đ, sinh ngày 12/02/2010. Hiện cháu Đ sống chung với anh Hùng E, anh Hùng E yêu cầu được nuôi cháu Đ. Anh Hùng E làm nghề xây dựng, thu nhập ổn định mỗi tháng khoảng 15.000.000 đồng, đủ điều kiện kinh tế để nuôi cháu Đ. Cháu Đ cũng có nguyện vọng được sống với anh Hùng E. Quá trình giải quyết vụ án, chị P không cung cấp ý kiến đối với yêu cầu của anh Hùng E về con chung nên phải chịu hậu quả bất lợi theo khoản 4 Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận để anh Hùng E được trực tiếp nuôi cháu Đ. Chị P có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Đi mà không ai được cản trở.

[4] Về cấp dưỡng cho con: Do anh Hùng E không yêu cầu chị P cấp dưỡng cho cháu Đi nên chị P chưa phải cấp dưỡng cho cháu Đ.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Hùng E và chị P không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết, anh Hùng E và chị P được quyền khởi kiện một vụ kiện khác khi có yêu cầu.

[6] Về án phí: Buộc anh Hùng E phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 19, 53, 56, 58, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn Hùng E.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Hùng E được ly hôn với chị Trần Kim P.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thanh Đ, sinh ngày 12/02/2010 cho anh Nguyễn Văn Hùng E được trực tiếp nuôi, chị Trần Kim P chưa phải cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Thanh Đ.

Chị Trần Kim P có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Nguyễn Thanh Đ mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Văn Hùng E và chị Trần Kim P không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết, anh Hùng E và chị P được quyền khởi kiện một vụ kiện khác về chia tài sản chung và nợ chung khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Buộc anh Nguyễn Văn Hùng E phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0010943 ngày 04/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, anh Hùng E đã nộp xong.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bên đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Vĩnh Long: 01
- VKSND TX.Bình Minh: 01
- Chi cục THADS TX.Bình Minh: 01
- Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hòa: 01
- Đương sự: 02
- Lưu: 04

**Trần Quốc Huy**